

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **32/2022/HS-ST**  
Ngày: 30/9/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Nguyên Tùng;

*Thẩm phán:* Ông Nguyễn Việt Hùng;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Võ Chùm, ông Đinh Công Danh và ông Nguyễn Ngọc Uyên.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Giang Nin – Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Đáng – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên mở phiên tòa xét xử công khai đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST – HS ngày 19 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lê A T**, sinh năm 1984, tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn L, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê V T (Chết) và bà Nguyễn T M, sinh năm 1963; Có vợ Nguyễn T T V, sinh năm 1986 và 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bắt tạm giam từ ngày 21/02/2022; Có mặt.

- *Người bào chữa của bị cáo Lê A T:* Ông Trần Văn Xít – Luật sư, Văn phòng Luật sư số 6, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên; Địa chỉ: 49 Nguyễn Đình Chiểu, phường 7, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; Có mặt.

- *Bị hại:*

1. Lê A Tr, sinh năm 1989 (Chết);

*Đại diện hợp pháp của bị hại Lê A Tr:* Bà Nguyễn T M, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Thôn L, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; Có mặt.

2. Trần V T, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Khu phố LĐ, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Lê T Đ, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Thôn L, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; Có mặt.

2. Cháu Phạm L T K H, sinh năm 2005; Do bà Lê T Đ, sinh năm 1979 là mẹ cháu H làm đại diện. Cùng nơi cư trú: Thôn L, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; Cháu H có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn V T, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn L, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; Vắng mặt.

2. Anh Phạm X C, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn L, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; Có mặt.

3. Anh Lê Q, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Thôn L, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; Có mặt.

4. Anh Huỳnh C Đ, sinh năm 2003. Nơi cư trú: Thôn L, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; Vắng mặt.

5. Anh Phạm M T, sinh năm 2003. Nơi cư trú: Thôn L, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; Vắng mặt.

6. Anh Huỳnh V T, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Thôn L, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; Vắng mặt.

7. Bà Lê T A T, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Thôn L, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

8. Bà Nguyễn T T V, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Thôn L, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; Có mặt.

9. Chị Lê T A S, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Khu phố M, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; Có mặt.

10. Ông Trần H, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Khu phố L, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 23/01/2022, sau khi đi nhậu về, Lê A T nhờ mẹ là Nguyễn T M phun thuốc cho hoa thì Lê A Tr, em trai của T đang ăn nhậu với bạn tại quán của Tr ở gần đó đến hỏi T tại sao không phun thuốc mà để mẹ phun nên xảy ra cãi vã với nhau, T dùng tay đánh vào mặt Tr một cái và nói: “Mày liều mà chơi, coi tao đốt quán mày đó”, Tr nói “Ông đốt quán tôi, tôi đốt nhà ông” rồi bỏ đi đến quán tiếp tục ăn nhậu. T bực tức nên đến quán bà Lê T Đ ở cùng thôn mua 01 lít xăng đựng trong can nhựa rồi đi đến trước quán của Tr mở nắp đổ xăng xuống đường đe dọa đốt quán nhưng được mọi người can ngăn nên T cầm can xăng bỏ đi một đoạn rồi đốt can xăng

và đi về nhà. Sau đó, T tiếp tục đến quán bà Đ mua 01 lít xăng đựng trong bì nylon rồi đến quán Tr đe dọa đốt quán nhưng được bà M và mọi người can ngăn nên T đập bì xăng xuống đường rồi đi về nhà. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, T tiếp tục đến quán bà Đ mua 01 lít xăng đựng trong bì nylon rồi đi đến quán Tr đe dọa đốt quán. Tr đi ra đứng đối diện với T nói “Ông ngon thì đốt tôi”, T cầm bì xăng đập vào vai trái của Tr làm bì vỡ, xăng chảy trên người Tr và chảy xuống đường bê tông, Tr tiếp tục thách thức, T lấy bật lửa ga từ trong túi quần quẹt đốt người Tr nhưng không cháy, T tiếp tục quẹt lửa châm vào chân Tr thì lửa bùng cháy người Tr, Tr la lớn chạy đến nằm lăn trên đám cỏ gần quán và được mọi người dập lửa đưa đến Bệnh viện thị xã S, tỉnh Phú Yên cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định và Bệnh viện Chợ Rẫy điều trị đến ngày 08/02/2022 thì chết.

Chiều ngày 19/02/2022, Lê A T cùng Trần V T1 và một số người khác ăn nhậu tại nhà T. Đến khoảng 22 giờ, những người khác đi về, T1 say xỉn nên cầm vỏ chai bia gõ nhẹ vào đầu của T nhiều cái, T nhắc T1 không được làm vậy nhưng T1 vẫn không dừng lại nên hai bên thách thức nhau. T đến tường gạch ở bên phải nhà lấy 01 đoạn cây sắt tròn, dài 43cm, đường kính 1,5cm, 01 đầu nhọn, 01 đầu bằng, cầm bằng tay phải đến chỗ T1 đang ngồi đánh T1 01 cái theo hướng từ trên xuống dưới, chệch từ phải qua trái trúng vào vùng đỉnh đầu T1, T1 đứng dậy bị T cầm cây sắt đánh T1 theo hướng từ phải qua trái, hơi chệch từ trên xuống dưới trúng vùng trán T1 nên T1 bỏ chạy. Khoảng 20 phút sau T1 quay lại gọi T, T ra nhà bếp lấy con dao dài 48cm, lưỡi bằng kim loại dài 32cm đến đứng ở thềm nhà, T1 nhặt 01 viên gạch có dính xi măng rồi đập cửa cống đi vào nhà T ném viên gạch về hướng T nhưng không trúng rồi đến dùng chân đạp T, T lùi lại bị vấp ngã, T1 ôm T giằng co, giật dao làm bị thương ở ngón út tay phải, T ném dao, sau đó được mọi người can ngăn.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 33/TgT ngày 12/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận nguyên nhân chết của Lê A Tr là: Bỏ nhiệt.

Bản kết luận giám định bổ sung số 107/TgT, ngày 06/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Tổng tỷ lệ thương tích qua hai lần giám định của Trần V T1 là 13%.

Tại bản Cáo trạng số: 30/CT-VKSPY-P1 ngày 11/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo Lê A T về tội “Giết người” theo Điểm a, n, Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

### **Tại phiên tòa,**

\* Bị cáo Lê A T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, thừa nhận tình tiết vụ án diễn ra như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng, thấy có tội, không oan.

\* Đại diện hợp pháp của người bị hại Lê A Tr là bà Nguyễn T M đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

\* Bị hại Trần V T1 đề nghị Tòa xét xử theo quy định của pháp luật.

\* Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lê A T phạm tội “Giết người”.

- *Về Hình phạt*: Áp dụng Điểm a, n, Khoản 1 Điều 123; Điểm b, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự; Phạt bị cáo Lê A T tù Chung Thân.

- *Về trách nhiệm bồi thường dân sự*: Người đại diện hợp pháp của người bị hại Lê A Tr bà Nguyễn T M không yêu cầu bị cáo bồi thường; Bị hại Trần V T1 yêu cầu bị cáo bồi thường 5.400.000 đồng bị cáo Lê A T đã bồi thường đủ nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về xử lý vật chứng*:

Tịch thu tiêu hủy: - 01 (Một) viên gạch thẻ bấm dính xí măng; - 01 (Một) cây sắt tròn đã bị rỉ sét, dài 43cm, đường kính 1,5cm, một đầu nhọn, đầu còn lại bằng; - 04 (Bốn) chai bia Quy Nhơn bằng thủy tinh (trong đó có 03 chai bia đã khui nắp không có nước bên trong, 01 chai bia chưa khui nắp và có nước bên trong); - 01 (Một) con dao dài 48cm, cán dao bằng gỗ, hình trụ tròn, đường kính 03cm, lưỡi dao bằng kim loại, có một mặt sắc, dài 32cm, nơi rộng nhất 3,8cm, dày 0,2cm; - 01 (Một) túi ni lông kích thước 32x16cm; một số tàn tro, cỏ bị cháy; chất màu đen; - 01 (Một) mũ lưỡi trai màu đen, kích thước 26x15cm; - 01 (Một) quần jean lưng màu đen hiệu “MANGO”; - 01 (Một) quẹt ga nhãn hiệu Tanaca màu xanh, chất liệu nhựa cứng có phần đầu bằng kim loại màu trắng và phần nhựa màu đen, kích thước 8,5x2cm, phần dưới đế bật lửa có ghi chữ “LONGHOAVN” và ký hiệu “L-23”.

\* Người bào chữa cho bị cáo Lê A T, Luật sư Trần Văn Xít trình bày: Thống nhất quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong phần đối đáp, không phát sinh tranh luận; Bị cáo xin Tòa gi giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng không bị khiếu nại, việc điều tra, thu thập chứng cứ của Cơ quan điều tra đã được thực hiện đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng Hình sự quy định, nên các chứng cứ thu thập được đều đảm bảo giá trị chứng minh và hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê A T tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều phù hợp với nhau; Phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp cho bị hại Lê A Tr, lời khai của bị hại Trần V T1; Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, các Kết luận

giám định, kết quả thực nghiệm điều tra, vật chứng thu giữ và các tài liệu là chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Ngày 23/01/2022 và ngày 19/02/2022 tại thôn L, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; Lê A T đã dùng xăng đổ lên người Lê A Tr rồi châm lửa đốt làm Tr chết do Bỏng nhiệt ; Và dùng cây sắt đánh liên tiếp 02 nhát vào đầu Trần V T1, Thân được đưa đi cấp cứu kịp thời, nên không nguy hiểm đến tính mạng nhưng bị thương tích tỷ lệ 13%. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống và sinh hoạt , Lê A T đã hung hăng , bất chấp pháp luật, xem thường tính mạng của người khác , dùng hung khí nguy hiểm giết 02 người. Do đó, bản Cáo trạng số 30/CT-VKSPY-P1 ngày 11/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo Lê A T về tội “Giết người” theo Điều a, n, Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, không chỉ xâm phạm đến tính mạng của bị hại Lê A Tr, làm thiệt hại sức đến sức khỏe của bị hại Trần V T1, gây bất bình trong dư luận, mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an – an toàn xã hội ở địa phương, đáng lẽ ra cần có hình phạt nghiêm khắc nhất để loại trừ vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có mối quan hệ với bị hại Lê A Tr là anh em ruột, nên được đại diện hợp pháp của bị hại xin khoan hồng cho bị cáo, đến nay đã bồi thường cho bị hại Trần V T1 5.400.000 đồng, tỏ thái độ ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điểm b, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nên chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, không cần thiết loại trừ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù không thời hạn, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt suốt đời trong trại giam, vừa thể hiện được sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, nhưng cũng đảm bảo được tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo nói riêng và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại Lê A Tr là bà Nguyễn T M; Cũng như bị hại Trần V T1 mặc dù đã được giải thích quyền được yêu cầu người gây ra thiệt hại phải bồi thường toàn bộ thiệt hại theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự; Các Điều 590, Điều 591 Bộ luật Dân sự, nhưng đại diện hợp pháp của người bị hại Lê A Tr không yêu cầu bị cáo phải bồi thường một khoản tiền gì, nên chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên không xét; Còn bị hại Trần V T1 chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe khoản tiền chi phí thuốc men 5.400.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu thêm khoản tiền nào khác, bị cáo chấp nhận theo yêu cầu của bị hại , nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: - 01 (Một) viên gạch thẻ bảm dính xỉ măng; - 01 (Một) cây sắt tròn đã bị rỉ sét, dài 43cm, đường kính 1,5cm, một đầu nhọn, đầu còn lại bằng; - 04 (Bốn) chai bia Quy Nhơn bằng thủy tinh (trong đó có 03 chai bia đã khui nắp không có nước bên trong, 01 chai bia chưa khui nắp và có nước bên trong); - 01 (Một) con dao dài 48cm, cán dao bằng gỗ, hình trụ tròn, đường kính 03cm, lưỡi dao bằng kim loại, có một mặt sắt, dài 32cm, nơi rộng nhất 3,8cm, dày 0,2cm; - 01 (Một) túi ni lông kích thước 32x16cm; - 01 (Một) số tàn tro, cỏ bị cháy, chất màu đen; - 01 (Một)

mũ lưỡi trai màu đen, kích thước 26x15cm; - 01 (Một) quần jean lưng màu đen hiệu “MANGO”; - 01 (Một) quẹt ga nhãn hiệu Tanaca màu xanh, chất liệu nhựa cứng có phần đầu bằng kim loại màu trắng và phần nhựa màu đen, kích thước 8,5x2cm, phần dưới đít bật lửa có ghi chữ “LONGHOAVN” và ký hiệu “L-23” là các đồ vật liên quan đến vụ án, nhưng không còn giá trị sử dụng và không sử dụng được, nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm c, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy, là có cơ sở chấp nhận.

*(Các vật chứng đều có đặc điểm mô tả, như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/9/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên).*

[6] *Về án phí:* Bị cáo Lê A T bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo theo Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Lê A T phạm tội “Giết người”.

**1. Về hình phạt:** Áp dụng Điểm a, n Khoản 1 Điều 123; Điểm b, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự.

**Phạt:** Bị cáo Lê A T – Tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/02/2022.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 585; 586; 590 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện, thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo với người bị hại. Bị cáo Lê A T phải bồi thường khoản thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm bị hại Trần V T1 số tiền 5.400.000đồng (Năm triệu bốn trăm nghìn đồng), bị cáo đã bồi thường đủ.

Tuyên trả cho bị hại Trần V T1 số tiền 5.400.000đồng (Năm triệu bốn trăm nghìn đồng) mà bị cáo Lê A T đã nộp bồi thường tại Biên lai thu tiền số 0002552 ngày 14/7/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên do bà Nguyễn T M nộp thay.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điểm a, Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm c, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: - 01 (Một) viên gạch thẻ bấm dính xi măng; - 01 (Một) cây sắt tròn đã bị rỉ sét, dài 43cm, đường kính 1,5cm, một đầu nhọn, đầu còn lại bằng; - 04 (Bốn) chai bia Quy Nhơn bằng thủy tinh (trong đó có 03 chai bia đã khui nắp không có nước bên trong, 01 chai bia chưa khui nắp và có nước bên trong); - 01 (Một) con dao dài 48cm, cán dao bằng gỗ, hình trụ tròn, đường kính 03cm, lưỡi dao bằng kim loại, có một mặt sắc, dài 32cm, nơi rộng nhất 3,8cm, dày 0,2cm; - 01 (Một) túi ni lông

kích thước 32x16cm; - 01 (Một) số tàn tro, cỏ bị cháy, chất màu đen; - 01 (Một) mũ lưỡi trai màu đen, kích thước 26x15cm; - 01 (Một) quần jean lửng màu đen hiệu “MANGO”; - 01 (Một) quạt ga nhãn hiệu Tanaca màu xanh, chất liệu nhựa cứng có phần đầu bằng kim loại màu trắng và phần nhựa màu đen, kích thước 8,5x2cm, phần dưới đế bột lửa có ghi chữ “LONGHOAVN” và ký hiệu “L-23”.

*(Các vật chứng đều có đặc điểm mô tả, như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/9/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên).*

**4. Về án phí:** Áp dụng Khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê A T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại Lê A Tr, bị hại Trần V T1, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết công khai hoặc tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TANDCC Đà Nẵng ;
- VKSNDCC Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Phú Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Người tham gia tố tụng;
- P.KTNV - THAHS;
- Cục THADS Phú Yên ;
- Lưu TA, THS, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Nguyên Tùng**

